



Say the following sentences :



1. wǒ chī píng guǒ
我吃苹果。

2. lǎo shī chī lí
老师吃梨。

3. mā ma chī shuǐ guǒ
妈妈吃水果。

4. bà ba méi yǒu píng guǒ
爸爸没有苹果。

5. wǒ yǒu píng guǒ hé lí
我有苹果和梨。



Match the meaning :



1. mā ma chī lí
妈妈吃梨。

I eat fruit.

2. wǒ chī shuǐ guǒ
我吃水果。

Dad doesn't have apple.

3. bà ba méi yǒu píng guǒ
爸爸没有苹果。

Teacher eats apple.

4. lǎo shī chī píng guǒ
老师吃苹果。

Mum eats pear.

5. wǒ yǒu píng guǒ hé lí
我有苹果和梨。

I have apple and pear.